



## TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM

# BẢN TIN THAN TUẦN 4 - THÁNG 10

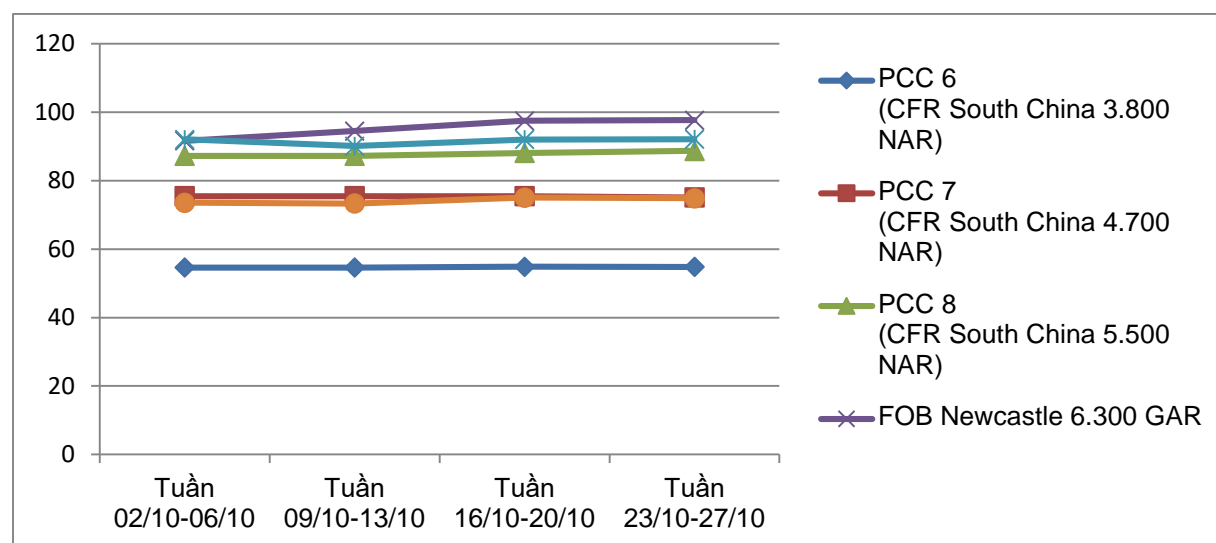
(Từ 23/10 – 27/10/2017)

## I. PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG THAN

### 1. GIÁ THAN KHU VỰC

Đơn vị tính: USD/tấn

Chỉ số giá	Tuần 02/10-06/10	Tuần 09/10-13/10	Tuần 16/10-20/10	Tuần 23/10-27/10
PCC 6 (CFR South China 3,800 NAR)	N/A	54,60	54.83	54.77
PCC 7 (CFR South China 4,700 NAR)	N/A	75,45	75.44	75.06
PCC 8 (CFR South China 5,500 NAR)	N/A	87,25	88.07	88.67
FOB Newcastle 6,300 GAR	91,62	94,46	97.47	97.63
CIF ARA 6,000 NAR	92,03	90,10	92.01	92.1
FOB Richards Bay 5,500 NAR	73,55	73,31	75.03	74.84
NEWC (FOB Newcastle 6000 NAR)	97,88	94,85	98,13	97,46



Biểu đồ 1: Giá than trung bình khu vực đến tuần 4 tháng 10 (2017)

(Nguồn: Platts Coal Trader International)

## 2. CUỘC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

	Cước vận tải tuần 2 tháng 10	23/10	24/10	25/10	26/10	27/10
<b>Tàu Capesize (150,000 tấn)</b>						
1	Úc – Trung Quốc	10,35	10,15	9,95	9,80	9,75
2	Queensland – Nhật Bản	11,85	11,65	11,45	11,30	11,25
3	New South Wales – Hàn Quốc	12,20	12,00	11,80	11,65	11,60
<b>Tàu Panamax (70,000 tấn)</b>						
1	Richards Bay - Tây Ấn Độ	13,50	13,30	13,30	13,30	12,80
2	Kalimantan - Tây Ấn Độ	10,05	10,05	10,00	10,25	9,50
3	Richards Bay - Đông Ấn Độ	14,10	13,85	13,85	13,75	13,30
4	Kalimantan - Đông Ấn Độ	9,00	9,00	8,70	8,95	8,25
5	Úc - Trung Quốc	13,95	13,20	12,90	12,90	12,40
6	Úc - Ấn Độ	15,90	15,00	14,70	14,70	14,10

(Nguồn: Platts Coal Trader International)

## II. ĐIỂM TIN

### Mức dự trữ than trong kho tại các cảng của Trung Quốc giảm 4,8%

Theo số liệu của cảng vụ Qinhuangdao, dự trữ than trong các cảng trọng điểm khu vực biển Bohai bao gồm Qinhuangdao, Caofeidian, và Jingtang ở mức 13,81 triệu tấn vào ngày 30/10, giảm 4,8% so với tuần trước. Điều kiện thời tiết tốt tại khu vực Bohai đã đẩy mạnh việc xuất khẩu than tại các cảng, do đó làm giảm lượng than dự trữ. Cảng vụ cho biết mức dự trữ than tại kho của các cảng có thể sẽ tiếp tục giảm vì các nhà máy điện ở hạ nguồn đã bắt đầu tích trữ than cho mùa đông sắp tới. Mức dự trữ than tại cảng Qinhuangdao hiện đang ở mức cao nhất với 6,89 triệu tấn ngày 30/10, thấp hơn so với mức 7,45 triệu tấn của tuần trước. Cảng Jingtang đang có 3,98 triệu tấn than, giảm so với mức tuần trước là 4,07 triệu tấn. Trong khi đó tại cảng Caofeidian có 2,94 triệu tấn than, giảm so với mức 3 triệu tấn tuần trước. Tại các khu vực khác, mức dự trữ than ở cảng Huanghua, cảng than của Tập đoàn Shenhua tại tỉnh Hebei, miền Bắc Trung Quốc ở mức 1,95 triệu tấn ngày 30/10, cao hơn so với mức 1,89 triệu tấn của tuần trước.

### Khối lượng than bán ra của Harum, Indonexia trong 9 tháng đầu năm tăng mạnh

Công ty khai thác than nhiệt của Indonesia - Harum Energy cho biết, khối lượng than bán ra trong 9 tháng đầu năm nay đã tăng 44% so với cùng kỳ năm ngoái lên 3,6 triệu tấn, trong khi giá bán trung bình tăng 28% lên mức 63,70 USD/tấn. Công ty cho biết sản lượng than nhiệt khai thác trong 9 tháng đã đạt 3,2 triệu tấn, tăng 57,5% so với cùng kỳ năm ngoái. Giá bán trung bình tăng trong tình hình chi phí giao than theo điều kiện FOB đã tăng 23% so với năm trước lên trung bình 36,80 USD/tấn trong 9 tháng, nguyên nhân chính do chi phí nhiên liệu tăng cao.

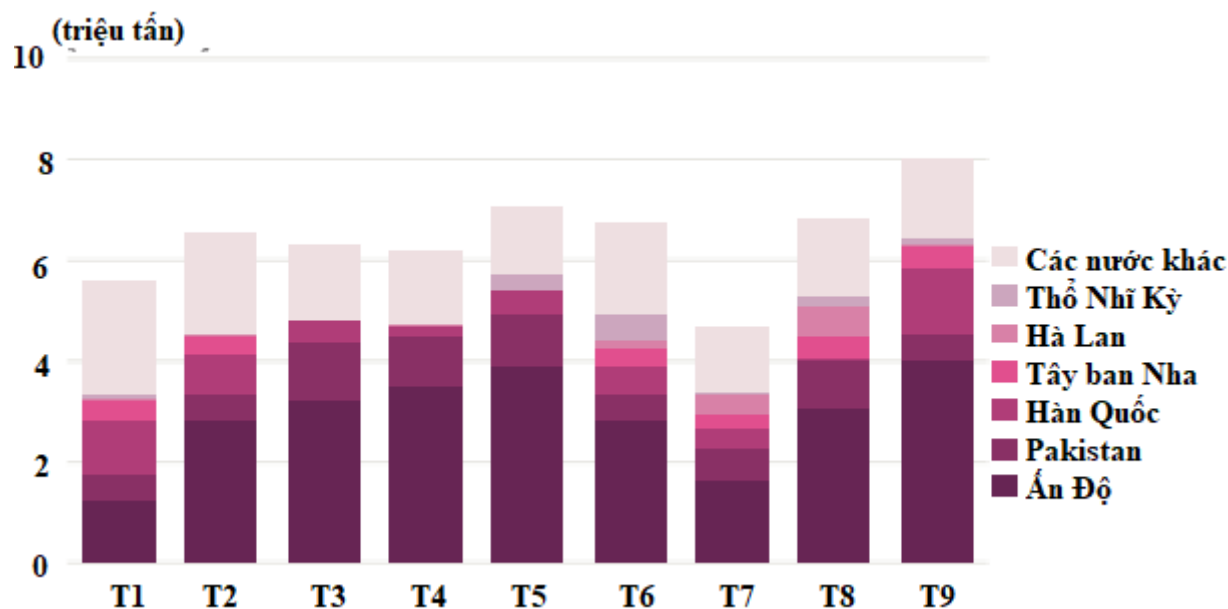
Giá than nhiệt tăng lên trong năm nay do nhu cầu lớn từ Trung Quốc kết hợp với mưa lớn bất thường ở Indonesia và các cuộc đình công ở Australia làm giảm nguồn cung. Đại diện công ty cho biết: "Chúng ta có thể thấy hầu hết các công ty sản xuất than hoặc các nhà cung cấp đã thu được lợi lớn trong 3 quý trở lại đây nhờ nhu cầu tăng cao từ thị trường, do mùa mưa ở Indonesia và những đợt đình công gần đây ở Úc và Colombia đã gây ra khan hiếm nguồn cung". Công ty cho biết sản lượng than trong quý III vừa qua đã đạt 1 triệu tấn, cao hơn so với 800.000 tấn trong cùng kỳ năm ngoái. Harum chủ yếu cung cấp than cho thị trường Hàn Quốc, Malaysia và Đài Loan. Trong 9 tháng đầu năm, Hàn Quốc và Malaysia mỗi nước chiếm 28% trong tổng lượng than bán ra của công ty này, ngoài ra Đài Loan chiếm 16%.

Sắp tới, công ty dự đoán nhu cầu nhập khẩu than của Trung Quốc sẽ giảm trong quý IV khi khách hàng trở nên thận trọng trước hành động của chính phủ nhằm hạ nhiệt thị trường nhập khẩu. Tuy nhiên, Harum cho biết họ đã bán và định giá toàn bộ sản lượng của quý IV tương tự

nhu quý III. Tính đến ngày 30/9, dự trữ than của công ty ở mức 400.000 tấn, tương đương so với năm ngoái, và tương ứng với khoảng 241 triệu USD. Harum đang hoạt động khai thác ở Đông Kalimantan và sản xuất than với nhiệt trị khoảng 5.800-6.400 kcal/kg ADB. Theo số liệu của S&P Global Platts, giá than Kalimantan 5.900 GAR điều kiện FOB trong ngày 30/10 ở mức 82,90 USD/tấn, tăng 15,5% kể từ đầu năm 2017.

### Xuất khẩu than nhiệt của Nam Phi đạt kỷ lục trong tháng 9

Xuất khẩu than nhiệt của Nam Phi trong tháng 9 đạt 8,02 triệu tấn, tăng 18% so với tháng 8 và 17% so với cùng kỳ năm 2016, đồng thời là mức cao nhất kể từ tháng 4 năm 2014.



Cụ thể, Ấn Độ đã nhập khẩu 3,97 triệu tấn, mức cao nhất trong vòng 18 tháng và chiếm gần 50% lượng xuất khẩu của Nam Phi trong tháng 9. Dự trữ than tại các nhà máy điện ở Ấn Độ đang ở mức thấp có thể là lý do chính cho nhu cầu nhập khẩu gia tăng đột ngột từ Ấn Độ. Tại Châu Âu, Hà Lan đã giảm mạnh lượng than nhập khẩu từ Nam Phi xuống còn 25.776 tấn, giảm đến 96% so với tháng trước và 93% so với cùng kỳ năm trước. Ngược lại, xuất khẩu than Nam Phi sang Tây Ban Nha trong tháng 9 tăng lên 457.360 tấn, cao hơn 10% so với tháng trước, và là mức cao nhất kể từ tháng 8 năm 2015. Xuất khẩu sang Hàn Quốc cũng lên mức cao nhất kể từ tháng 4 năm 2014 với 1,24 triệu tấn, gần gấp 10 lần so với tháng 8. Các thị trường nhỏ như Pakistan và Thổ Nhĩ Kỳ lại giảm nhập khẩu trong tháng 9. Mỹ không nhập khẩu than Nam Phi trong tháng 9 trong khi nhập khẩu 55.000 tấn trong tháng 8. Công ty khai thác đường sắt lớn nhất của Nam Phi, Transnet, cho biết đã đạt kỷ lục trong tháng 9 với 7,2 triệu tấn, tuy nhiên mức này vẫn thấp hơn mong đợi.

(Nguồn: Platts)